TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHƠN TRẠCH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **47**/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 21-7-2017.
V/v tranh chấp "Ly hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN TRẠCH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu Trang.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoài Đức Huệ.
Bà Trần Thanh Phương.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thu là thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Chân Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 349/2017/TLST- HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2017 về việc tranh chấp " Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2017/QĐXX-ST ngày 04 tháng 7 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyên Văn V, sinh năm 1979.
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp 5, xã PB, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.
Tạm trú tại: Ấp 2, xã LT, huyện NT, tỉnh Đồng Nai.

2. *Bị đơn:* Chị Hồ Thị M, sinh năm 1976.
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Phường HV, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế.
Tạm trú tại: Số 475, tổ 18, ấp T, xã PT, huyện NT, tỉnh Đồng Nai.
(Anh V có mặt, chị M vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 14/6/2017 và trong quá trình xét xử, anh Nguyên Văn V trình bày: Anh và chị Hồ Thị M chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã PB, huyện LT, tỉnh Đồng Nai theo giấy chứng nhận kết hôn số 14/2013, quyển số 01/2013 ngày 14/3/2013. Vợ chồng chung

sống hạnh phúc đến tháng 3 năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn liên quan đến vấn đề tiền bạc và nợ nần của anh V. Mặc dù vợ chồng anh V, chị M đã hòa giải nhiều lần nhưng không thành. Từ tháng 3/2014, anh V ra ở riêng, trọ tại xã HP, còn chị M chuyển đến xã PT sinh sống, hai người ly thân từ đó cho tới nay. Anh V nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên làm đơn khởi kiện ly hôn với chị Hồ Thị M.

- Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai đề ngày 21/6/2017, bị đơn chị Hồ Thị M trình bày: Chị và anh Nguyên Văn V có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã PB, huyện LT, tỉnh Đồng Nai ngày 14/3/2013 trên cơ sở tự nguyện. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, sau đó phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp nhau, vợ chồng thường xuyên cãi vã. Anh chị đã ly thân được 03 năm. Chị M xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh V làm đơn khởi kiện ly hôn với chị thì chị đồng ý ly hôn.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Chị M khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngày 21/6/2017, chị Hồ Thị M có làm đơn xin được vắng mặt tại các buổi làm việc, phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ, hòa giải và tại phiên tòa xét xử vụ án.

Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch:

- Về trình tự, thủ tục Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án theo đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự.

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng là đúng quy định pháp luật.

- Về đường lối giải quyết: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của anh Nguyên Văn V, xử cho anh V được ly hôn với chị M. Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Khai không có nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án tiến hành tống đạt Thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập, thông báo giao nộp chứng cứ, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải,

quyết định đưa vụ án ra xét xử cho các đương sự theo đúng quy định của pháp luật. Ngày 21/6/2017, chị Hồ Thị M có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa, vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt chị Hồ Thị M.

[2] Về nội dung vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyên Văn V và chị Hồ Thị M có đăng ký kết hôn, trên cơ sở tự nguyện và được Ủy ban nhân dân xã PB, huyện LT, tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 14/3/2013, vào sổ số 14/2013, quyển số 01/2013 nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Thời gian đầu sau khi kết hôn, vợ chồng anh V, chị M chung sống hạnh phúc, sau đó phát sinh mâu thuẫn. Anh V và chị M đã có thời gian ly thân dài từ tháng 3/2014 cho đến nay. Tại phiên tòa, anh V vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin ly hôn với chị Hồ Thị M, tại bản tự khai đề ngày 21/6/2017, chị M đồng ý ly hôn với anh V và xin vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy, mục đích hôn nhân giữa anh V và chị M không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 51 và Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của anh Nguyên Văn V, cho anh Nguyên Văn V được ly hôn với chị Hồ Thị M là phù hợp.

- Về con chung: Anh V, chị M khai không có nên không xét.

- Về tài sản chung: Anh V, chị M khai không có nên không xét.

- Về nợ chung: Anh V, chị M khai không có nên không xét.

[3] Về án phí: Anh Nguyên Văn V phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch phù hợp với nhận định nên ghi nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, 35, 147, 220, 227, 228, 264 và Điều 266 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 51 và Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Nguyên Văn V đối với bị đơn chị Hồ Thị M về việc tranh chấp " Ly hôn".

Xử cho anh Nguyên Văn V được ly hôn với chị Hồ Thị M.

Về con chung: Anh Nguyên Văn V và chị Hồ Thị M khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

Về tài sản chung: Anh Nguyên Văn V và chị Hồ Thị M khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

Về nợ chung: Anh Nguyên Văn V và chị Hồ Thị M khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

Về án phí: Anh Nguyên Văn V phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Anh V đã nộp xong theo biên lai thu số 002973 ngày 20/6/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

Anh Nguyên Văn V được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Hồ Thị M được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Nhơn Trach;
- CCTHADS huyện Nhơn Trạch;
- Ủy ban nhân dân xã PB,
huyện LT, tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Thu Trang